

Tuyến số 1 (tuyến màu xanh lá)

	Trạm xe buýt	Chuyến 1	Chuyến 2	Chuyến 3	Chuyến 4	Chuyến 5	Chuyến 6	Chuyến 7	Chuyến 8	Chuyến 9
1	Chiryu Eki	6:30	8:15	9:55	11:30	12:55	14:25	16:00	17:35	19:15
2	Takara-machi	6:31	8:16	9:56	11:31	12:56	14:26	16:01	17:36	19:16
3	Fukushi Taiikukan	6:32	8:17	9:57	11:32	12:57	14:27	16:02	17:37	19:17
4	Sumire-danchi	6:34	8:19	9:59	11:34	12:59	14:29	16:04	17:39	19:19
5	Iwase Geka Clinic	6:35	8:20	10:00	11:35	13:00	14:30	16:05	17:40	19:20
6	Marutsubo Koen	6:37	8:22	10:02	11:37	13:02	14:32	16:07	17:42	19:22
7	Sakura	6:38	8:23	10:03	11:38	13:03	14:33	16:08	17:43	19:23
8	Aizuma-cho Kominkan	6:39	8:24	10:04	11:39	13:04	14:34	16:09	17:44	19:24
9	Nishioka-cho	6:43	8:28	10:07	11:42	13:07	14:37	16:12	17:48	19:27
10	Nishioka Bunka Center	6:44	8:29	10:08	11:43	13:08	14:38	16:13	17:49	19:28
11	Iwase Geka Clinic	6:47	8:32	10:11	11:46	13:11	14:41	16:16	17:52	19:31
12	Chiryu Eki	6:59	8:44	10:21	11:56	13:21	14:51	16:26	18:04	19:41
13	Lirio Hall	7:00	8:45	10:22	11:57	13:22	14:52	16:27	18:05	19:42
14	Hoken Center	7:01	8:46	10:23	11:58	13:23	14:53	16:28	18:06	19:43
15	Yamayashiki	7:04	8:49	10:26	12:01	13:26	14:56	16:31	18:09	19:46
16	Chiryu Yochien	7:05	8:50	10:27	12:02	13:27	14:57	16:32	18:10	19:47
17	Konehasama	7:07	8:52	10:29	12:04	13:29	14:59	16:34	18:12	19:49
18	Aizuma-en	7:08	8:53	10:30	12:05	13:30	15:00	16:35	18:13	19:50
19	Shimonagare	7:09	8:54	10:31	12:06	13:31	15:01	16:36	18:14	19:51
20	Tojinkiri	7:11	8:56	10:33	12:08	13:33	15:03	16:38	18:16	19:53
21	Fuji Byoin	7:13	8:58	10:35	12:10	13:35	15:05	16:40	18:18	19:55
22	Ushida Eki- Kita	7:19	9:04	10:39	12:14	13:39	15:09	16:44	18:24	19:59
23	Showa 1-go Koen	7:23	9:08	10:43	12:18	13:43	15:13	16:48	18:28	20:03
24	Oyama Clinic- Kita	7:24	9:09	10:44	12:19	13:44	15:14	16:49	18:29	20:04
25	Apita	7:26	9:11	10:46	12:21	13:46	15:16	16:51	18:31	20:06
26	Chiryu Shiyakusho	7:28	9:13	10:48	12:23	13:48	15:18	16:53	18:33	20:08
27	Toeï	7:30	9:15	10:50	12:25	13:50	15:20	16:55	18:35	20:10
28	Yama-machi	7:33	9:18	10:53	12:28	13:53	15:23	16:58	18:38	20:13
29	Naka-machi	7:34	9:19	10:54	12:29	13:54	15:24	16:59	18:39	20:14
30	Hotel Crown Palace	7:35	9:20	10:55	12:30	13:55	15:25	17:00	18:40	20:15
31	Chiryu Eki	7:40	9:25	11:00	12:35	14:00	15:30	17:05	18:45	20:20
※Vào dịp cuối năm (ngày 29 đến 31 tháng 12) chỉ vận hành các chuyến từ số 2 đến số 7.										

[illegible]

[illegible]

Tuyến số 4 (tuyến màu xanh dương)

	Trạm xe buýt	Chuyến 1	Chuyến 2	Chuyến 3	Chuyến 4	Chuyến 5	Chuyến 6	Chuyến 7	Chuyến 8	Chuyến 9	Chuyến 10
1	Chiryu Eki	6:35	7:50	9:20	10:45	12:00	13:30	14:55	16:15	17:45	19:00
2	Takara-machi	6:36	7:51	9:21	10:46	12:01	13:31	14:56	16:16	17:46	19:01
3	Akita Byoin	6:38	7:53	9:23	10:48	12:03	13:33	14:58	16:18	17:48	19:03
4	Horikiri	6:39	7:54	9:24	10:49	12:04	13:34	14:59	16:19	17:49	19:04
5	Toshokan	6:40	7:55	9:25	10:50	12:05	13:35	15:00	16:20	17:50	19:05
6	Bunka Kaikan Iriguchi	6:41	7:56	9:26	10:51	12:06	13:36	15:01	16:21	17:51	19:06
7	Bunka Kaikan	↓	↓	9:27	10:52	12:07	13:37	15:02	16:22	17:52	19:07
8	Chuo-dori	6:44	7:59	9:29	10:54	12:09	13:39	15:04	16:24	17:54	19:09
9	Kamishigehara Koen- Kita	6:46	8:01	9:31	10:56	12:11	13:41	15:06	16:26	17:56	19:11
10	Nonaka Koen	6:47	8:02	9:32	10:57	12:12	13:42	15:07	16:27	17:57	19:12
11	Domy	6:48	8:03	9:33	10:58	12:13	13:43	15:08	16:28	17:58	19:13
12	Kamishigehara-cho Kominkan	6:51	8:06	9:36	11:01	12:16	13:46	15:11	16:31	18:01	19:16
13	Kamishigehara 1-chome	6:52	8:07	9:37	11:02	12:17	13:47	15:12	16:32	18:02	19:17
14	Hongo	6:53	8:08	9:38	11:03	12:18	13:48	15:13	16:33	18:03	19:18
15	Nishinaka-cho	6:54	8:09	9:39	11:04	12:19	13:49	15:14	16:34	18:04	19:19
16	Nishinaka-en	6:55	8:10	9:40	11:05	12:20	13:50	15:15	16:35	18:05	19:20
17	Noda Shinmachi Eki	7:02	8:18	9:47	11:12	12:27	13:57	15:22	16:43	18:13	19:27
18	Water Palace KC	7:03	8:19	9:48	11:13	12:28	13:58	15:23	16:44	18:14	19:28
19	Nishinaka-cho	7:04	8:20	9:49	11:14	12:29	13:59	15:24	16:45	18:15	19:29
20	Chiryu Rojin Hoken Shisetsu	7:06	8:22	9:51	11:16	12:31	14:01	15:26	16:47	18:17	19:31
21	Chano	7:07	8:23	9:52	11:17	12:32	14:02	15:27	16:48	18:18	19:32
22	Kekeyabu	7:09	8:25	9:54	11:19	12:34	14:04	15:29	16:50	18:20	19:34
23	Apita	7:13	8:31	9:58	11:23	12:38	14:08	15:33	16:56	18:26	19:38
24	Chiryu Shiyakusho- Minami	7:15	8:33	10:00	11:25	12:40	14:10	15:35	16:58	18:28	19:40
25	Shinden	7:16	8:34	10:01	11:26	12:41	14:11	15:36	16:59	18:29	19:41
26	Toshokan- Kita	7:18	8:36	10:03	11:28	12:43	14:13	15:38	17:01	18:31	19:43
27	Horikiri	7:19	8:37	10:04	11:29	12:44	14:14	15:39	17:02	18:32	19:44
28	Akita Byoin	7:21	8:39	10:06	11:31	12:46	14:16	15:41	17:04	18:34	19:46
29	Chiryu Eki	7:28	8:47	10:13	11:38	12:53	14:23	15:48	17:12	18:42	19:53
※Vào các ngày mở cửa Trung tâm Văn hóa, các chuyến từ số 3 đến số 10 có dừng ở trạm ⑦ Bunka Kaikan.											
※Vào dịp cuối năm (ngày 29 đến ngày 31 tháng 12) chỉ vận hành các chuyến từ số 3 đến số 8.											

Tuyến số 5 (tuyến màu vàng)	Trạm xe buýt	Chuyến 1	Chuyến 2	Chuyến 3	Chuyến 4	Chuyến 5	Chuyến 6	Chuyến 7	Chuyến 8	Chuyến 9	Chuyến 10	Chuyến 11
	1 Chiryu Eki		7:20	8:40	10:05	11:27	12:45	14:10	15:35	17:00	18:25	19:35
	2 Takara-machi		7:21	8:41	10:06	11:28	12:46	14:11	15:36	17:01	18:26	19:36
	3 Akita Byoin		7:23	8:43	10:08	11:30	12:48	14:13	15:38	17:03	18:28	19:38
	4 Horikiri		7:24	8:44	10:09	11:31	12:49	14:14	15:39	17:04	18:29	19:39
	5 Toshokan- Kita		7:25	8:45	10:10	11:32	12:50	14:15	15:40	17:05	18:30	19:40
	6 Shinden		7:26	8:46	10:11	11:33	12:51	14:16	15:41	17:06	18:31	19:41
	7 Chiryu Shiyakusho		7:33	8:51	10:18	11:40	12:56	14:23	15:46	17:11	18:38	19:46
	8 Apita		7:35	8:53	10:20	11:42	12:58	14:25	15:48	17:13	18:40	19:48
	9 Fukushimaosato Yatsuda		↓	8:55	10:22	11:44	13:00	14:27	15:50	17:15	↓	↓
	10 Oyama Clinic- Kita		7:37	8:58	10:25	11:47	13:03	14:30	15:53	17:18	18:42	19:50
	11 Ushida Eki- Minami		7:39	9:00	10:27	11:49	13:05	14:32	15:55	17:20	18:44	19:52
	12 Showa 1-chome		7:40	9:01	10:28	11:50	13:06	14:33	15:56	17:21	18:45	19:53
	13 Hohoeminato	6:30	7:41	9:02	10:29	11:51	13:07	14:34	15:57	17:22	18:46	19:54
	14 Showa 5-chome	6:31	7:42	9:03	10:30	11:52	13:08	14:35	15:58	17:23	18:47	19:55
	15 Showa 4-chome	6:32	7:43	9:04	10:31	11:53	13:09	14:36	15:59	17:24	18:48	19:56
	16 Chiryu Danchi Takane	6:33	7:44	9:05	10:32	11:54	13:10	14:37	16:00	17:25	18:49	19:57
	17 Showa 3-chome	6:34	7:45	9:06	10:33	11:55	13:11	14:38	16:01	17:26	18:50	19:58
	18 Showa 2-chome	6:35	7:46	9:07	10:34	11:56	13:12	14:39	16:02	17:27	18:51	19:59
	19 Ushida Eki- Minami	6:37	7:48	9:09	10:36	11:58	13:14	14:41	16:04	17:29	18:53	20:01
	20 Oyama Clinic- Kita	6:38	7:49	9:10	10:37	11:59	13:15	14:42	16:05	17:30	18:54	20:02
	21 Fukushimaosato Yatsuda	6:42	7:57	9:17	10:45	12:07	13:22	14:50	16:12	17:37	↓	↓
	22 Apita	6:44	7:59	9:19	10:47	12:09	13:24	14:52	16:14	17:39	18:56	20:04
	23 Chiryu Shiyakusho- Minami	6:46	8:01	9:21	10:49	12:11	13:26	14:54	16:16	17:41	18:58	20:06
	24 Shinden	6:47	8:02	9:22	10:50	12:12	13:27	14:55	16:17	17:42	18:59	20:07
	25 Toshokan- Kita	6:49	8:04	9:24	10:52	12:14	13:29	14:57	16:19	17:44	19:01	20:09
	26 Horikiri	6:50	8:05	9:25	10:53	12:15	13:30	14:58	16:20	17:45	19:02	20:10
	27 Akita Byoin	6:51	8:07	9:27	10:55	12:17	13:32	15:00	16:22	17:47	19:04	20:12
	28 Chiryu Eki	6:58	8:14	9:34	11:02	12:24	13:39	15:07	16:29	17:54	19:11	20:19
	※Các chuyến từ số 3 đến số 9 có dừng tại ⑨Fukushimaosato Yatsuda Các chuyến từ số 1 đến số 9 có dừng tại ⑫ Fukushimaosato Yatsuda											
	※Vào dịp cuối năm (ngày 29 đến 31 tháng 12) chỉ vận hành các chuyến từ số 3 đến số 8.											

- ◆ Giá vé

◎ 100 yên mỗi lượt

Ngoài ra, những đối tượng sau được miễn phí.

① Học sinh tiểu học trở xuống

② Người có sổ tay người khuyết tật thân thể, sổ thiếu năng trí tuệ, sổ tay y tế và phúc lợi cho người bị tổn hại

※Có thể sử dụng app "Mirairo ID" đã được liên kết với Mynaportal để thay thế cho các sổ tay ghi trên.

③ Người tự nguyện trả lại bằng lái xe

(đã hoàn thành thủ tục được chỉ định và có vé đi xe buýt mini miễn phí)

④ Những người từ 75 tuổi trở lên sống trong thành phố

(người có bao đựng vé đi xe buýt mini miễn phí cùng giấy chứng nhận dành cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên)

◎ Giá vé tháng là 1000 yên (Sử dụng được tất cả các tuyến.)

Có giá trị trong vòng một tháng kể từ ngày mua, và được bán trên xe.

Vé xuất rồi không thể phát hành lại, hay hoàn tiền.

◆ Phát hành vé trung chuyển

◎ Trường hợp muốn trung chuyển giữa các chuyến,

chúng tôi sẽ phát hành 1 vé trung chuyển cho 1 lượt lên xe. Vui lòng đăng ký với tài xế lái xe.

(Trạm có phát hành vé trung chuyển - "Chiryu Eki" "Chiryu Shiyakusho" "Fukushimaosato Yatsuda"

◆ Vui lòng đến khi trạm xe buýt đang hoạt động

◎ Xin hãy thông cảm nếu xảy ra trường hợp xe đã hết chỗ, không lên được.

◎ Xin hãy thông cảm nếu xảy ra trường hợp xe bị trễ do tình hình đường xá,

cũng như bị ngừng do điều kiện thời tiết.

◎ Vui lòng chuẩn bị tiền lẻ khi thanh toán, tránh phải trả tiền thừa.
- (Liên hệ)

Phòng Xây dựng Thành phố - Toà thị chính Chiryu - SĐT: (0566) 95 - 0158
- (Thông tin đồ để quên, chậm chuyển, v.v.)

Công ty TNHH Xe buýt Meitetsu Chi nhánh Chiryu - SĐT: (0566) 81 - 4334

Bản đồ các tuyến xe buýt mini số 1~5

Sửa đổi ngày 1/10/2025

